

Số: 2180 /BC-SYT

Bình Phước, ngày 01 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2017 - 6 tháng đầu năm 2018

Thực hiện Công văn của Đoàn kiểm toán chuyên đề QL&SD quỹ BHYT năm 2017 về cung cấp tài liệu phục vụ kiểm toán. Sở Y tế Bình Phước xin báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ được giao liên quan đến quản lý và sử dụng quỹ BHYT với những nội dung như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao và các khó khăn vướng mắc

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT

Trong năm 2017, Sở Y tế tiếp tục hướng dẫn các cơ sở trực thuộc và các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn triển khai thực hiện các thực hiện các văn bản về bảo hiểm y tế, cụ thể như:

- Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế;

- Thông tư liên tịch số 41/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT;

- Thông tư số 40/TT-BYT ngày 17/11/2014 ban hành và hướng dẫn thực hiện Danh mục thuốc tân dược thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT;

- Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17/3/2015 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT;

- Thông tư số 15/2015/TT-BYT ngày 26/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người nhiễm HIV và người sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS;

- Thông tư số 16/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 02/7/2015 sửa đổi Khoản 5, Điều 13, Thông tư liên tịch số 41/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

- Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế Quy định đăng ký khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển tuyến khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ



trường Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 01/2016/TT-BYT ngày 05/01/2016 Quy định về kê đơn thuốc y học cổ truyền, kê đơn thuốc y học cổ truyền kết hợp với thuốc tân dược trong khám, chữa bệnh;

- Chỉ thị số 06/CT-BYT ngày 29/3/2016 của Bộ Y tế về việc tăng cường bảo đảm chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi thực hiện điều chỉnh, thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc.

- Thông tư số 18/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 Quy định danh mục kỹ thuật, danh mục vật tư y tế dùng trong phục hồi chức năng và việc chi trả chi phí phục hồi chức năng ban ngày thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế;

Hàng năm, các cơ sở KCB BHYT ký hợp đồng khám, chữa bệnh với cơ quan BHXH tỉnh hoặc huyện. Trong hợp đồng quy định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các bên khi thực hiện công tác khám, chữa bệnh BHYT.

Các Trung tâm Y tế huyện, thị ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT với các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và phân bổ kinh phí khám, chữa bệnh cho trạm y tế theo quy định tại khoản a, mục 3, Điều 7 của Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính.

Các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT thực hiện các quy chế chuyên môn, giải quyết chế độ cho người có thẻ BHYT và thanh toán kinh phí khám chữa bệnh BHYT theo quy định của Bộ Y tế, BHXH Việt Nam và các quy định khác của pháp luật.

Cơ quan BHXH tỉnh và huyện cử cán bộ giám định thường xuyên tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT, tổ chức giám định tập trung và quyết toán kinh phí khám, chữa bệnh BHYT cho các cơ sở KCB BHYT theo quý và năm. Sau khi thống nhất, quyết toán xong, BHXH tỉnh sẽ chuyển thanh toán kinh phí cho các cơ sở KCB theo quý và năm. Cơ bản kinh phí KCB bảo hiểm y tế được cơ quan BHXH chuyển cho các cơ sở kịp thời để mua thuốc, hóa chất, VTYT phục vụ cho công tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân BHYT.

Đối với các cơ sở KCB BHYT được quy định thanh toán theo phương thức định suất, hàng năm, nếu có kết dư quỹ định suất sẽ được BHXH thanh toán và sử dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính.

Với kinh phí khám chữa bệnh BHYT hàng năm chưa sử dụng hết của tỉnh, BHXH Việt Nam sẽ giao cho UBND tỉnh quản lý, sử dụng để phát triển thẻ BHYT, đầu tư trang thiết bị y tế để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT.

Sở Y tế thường xuyên phối hợp với BHXH tỉnh để thống nhất, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn nhằm đảm bảo quyền lợi cho người có thẻ BHYT, cơ sở khám chữa bệnh BHYT và cơ quan BHXH.

Khó khăn, hạn chế

Công tác thực hiện kết nối với công thông tin điện tử để giám định, báo cáo trực tuyến vẫn còn một số cơ sở thực hiện chưa đạt yêu cầu của cơ quan BHXH.

Một số cơ sở KCB BHYT chưa có biện pháp kiểm soát chặt chẽ bệnh nhân chuyển tuyến KCB BHYT, chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật, của cơ quan BHXH dẫn đến bị từ chối thanh toán BHYT gây thất thoát, lãng phí lớn hoặc giải quyết chế độ hưởng BHYT cho bệnh nhân chưa đúng, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của người có thẻ BHYT.

2. Công tác quản lý giá thuốc:

Tại các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc: Giá thuốc được thông nhất trong toàn ngành từ tuyến tỉnh đến tuyến xã qua việc đấu thầu thuốc do Sở Y tế tổ chức. Các cơ sở y tế mua thuốc theo kết quả đấu thầu do Sở Y tế thông báo với giá thuốc được thông nhất và không thay đổi trong vòng 12 tháng kể từ ngày đơn vị ký hợp đồng với nhà cung ứng.

Tại các cơ sở kinh doanh bán lẻ thuốc: Việc quản lý giá thuốc theo hướng dẫn tại Thông tư số liên tịch số 50/2011/TT-BYT- BTC-BCT ngày 30/12/2011 của Liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính - Bộ Công thương. Qua kết quả kiểm tra của Sở Y tế cũng như của các Phòng Y tế huyện, thị xã chưa phát hiện thấy có sự tăng giá bất thường hoặc bán cao hơn giá niêm yết tại các cơ sở bán lẻ trên địa bàn tỉnh. Kết quả kiểm tra của Sở Y tế và các đoàn kiểm tra đoàn liên ngành chưa phát hiện vi phạm về giá thuốc tại các nhà thuốc bệnh viện. Mặt khác, Sở Y tế cũng đã giao trách nhiệm cho Giám đốc các bệnh viện có nhà thuốc trong khuôn viên bệnh viện chịu trách nhiệm kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện các quy định về Dược hiện hành của nhà thuốc bệnh viện và báo cáo hàng tháng về Sở Y tế để kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý đối với các vi phạm của nhà thuốc.

Năm 2017 và năm 2018 Sở Y tế đã triển khai cho các nhà thuốc bệnh viện quy định mới về danh mục thuốc và giá thuốc tại Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược và công văn số 20297/QLD-GT ngày 01/12/2017 của Cục Quản lý Dược về việc triển khai quản lý giá thuốc tại nhà thuốc bệnh viện theo Nghị định 54/2017/NĐ-CP.

3. Công tác đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế:

3.1. Khái quát về việc thực hiện đấu thầu mua thuốc, VTYT tại Sở Y tế trong 2 năm (2016-2017)

Tình hình thực hiện đấu thầu mua thuốc, VTYT của Sở Y tế trong 02 năm (2016-2017): trong giai đoạn 02 năm 2016-2017, Sở Y tế thực hiện 2 đợt đấu thầu mua thuốc, VTYT tập trung.

Tổng số tiền thuốc sử dụng năm 2017: 250.232.088.222 đồng.

Tổng số tiền VTYT sử dụng năm 2017: 31.787.019.058 đồng.

Tình hình thực tế cung ứng, sử dụng thuốc, vật tư y tế của các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn năm 2017: danh mục trúng thầu, số lượng trúng thầu cơ

bản phù hợp với nhu cầu sử dụng thuốc chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh, chất lượng cũng được đảm bảo và ngành y tế đáp ứng đủ thuốc, VTYT phục vụ nhu cầu nhân dân.

3.2. Cơ sở pháp lý

Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

3.3. Quy trình đấu thầu

1. Tổng hợp nhu cầu: các đơn vị dự trù số lượng các mặt hàng gửi về SYT để SYT tổng hợp số lượng.

2. SYT xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu: SYT lập hồ sơ mời thầu, thẩm định phê duyệt hồ sơ mời thầu.

4. Tổ chức lựa chọn nhà thầu: mời thầu; phát hành hồ sơ mời thầu, chuẩn bị, nộp, tiếp nhận hồ sơ mời thầu.

5. Mở và đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; mở và đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính.

6. Thương thảo thỏa thuận khung.

7. Trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu.

8. Hoàn thiện, ký kết thỏa thuận khung.

9. Căn cứ vào kết quả lựa chọn nhà thầu của SYT, các đơn vị ký kết và thực hiện hợp đồng với các nhà thầu trúng thầu.

3.4. Thẩm quyền trong công tác đấu thầu mua thuốc, VTYT, trách nhiệm của Sở Y tế và các đơn vị liên quan

1. Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

2. Sở Y tế kết hợp với BHXH, Sở Tài chính, Sở KHĐT thẩm định phê duyệt hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu.

3.5. Phân tích nguyên nhân của những loại thuốc, VTYT có kết quả đấu thầu lớn hơn giá kế hoạch: không có loại thuốc, VTYT có kết quả thầu lớn hơn giá kế hoạch.

3.6. Phân tích nguyên nhân của những loại thuốc, VTYT biến động nhiều so với năm trước: không có loại thuốc, VTYT có kết quả biến động nhiều so với năm trước.

4. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT.

Thanh tra Sở Y tế chưa tổ chức được thanh tra theo chuyên đề thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong khám, chữa bệnh BHYT.

5. Khó khăn, vướng mắc

Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu mua thuốc, VTYT cần nhiều thời gian và nhân sự để thực hiện cho khối lượng công việc rất lớn, nên nhân viên các Sở Y tế, bệnh viện phải tập trung cho công việc, ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của đơn vị.

Việc dự trữ thuốc của đơn vị chưa thật sự sát với nhu cầu sử dụng, ngoài ra do dự trữ thuốc cho 12 tháng của năm sau, cộng thêm thời gian từ lúc lập dự trữ cho đến khi có kết quả lựa chọn nhà thầu thường kéo dài (khoảng 6 tháng) nên số lượng thuốc dự trữ của các đơn vị thường cao hơn so với thực tế sẽ sử dụng và có tình trạng thuốc thừa, thuốc thiếu. Từ đó, các đơn vị phải thực hiện mua một số loại thuốc do phát sinh hoặc do số lượng dự trữ không đủ.

Đối với gói thầu thuốc đông y, thuốc từ dược liệu: Đối với nhóm thuốc này, nếu không ghi hàm lượng của các thành phần thì rất khó mua được thuốc có hàm lượng các thành phần cao. Trên thực tế những thuốc có hàm lượng thấp thì bệnh nhân phải sử dụng số lượng thuốc nhiều nên giá thành điều trị cao hơn, thuốc có hàm lượng thành phần cao.

Trên đây là kết quả thực hiện những chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế của ngành Y tế Bình Phước năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ (để b/c);
- Các phòng chức năng Sở;
- Website SYT;
- Lưu VT, NVD.



Nguyễn Đình Chông